

Số: /BC-UBND

Cao Lộc, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023

Thực hiện Công văn số 2205/SLĐTĐBXH-BTXHTE, ngày 25/10/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc báo cáo kết quả giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Ban Chỉ đạo giảm nghèo từ huyện đến cơ sở được kiện toàn phù hợp với tình hình thực tiễn công tác chỉ đạo, điều hành và giảm nghèo tại địa phương. Ban Chỉ đạo giảm nghèo các cấp đã tham mưu kịp thời cho cấp ủy, chính quyền ban hành Chương trình hành động, kế hoạch chuyên đề về giảm nghèo¹ và đưa giảm nghèo là một nội dung, chỉ tiêu quan trọng vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp.

Cấp ủy, chính quyền các cấp ở địa phương căn cứ vào chỉ tiêu Nghị quyết về công tác giảm nghèo đã tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành tập trung, quyết liệt và đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác giảm nghèo, an sinh xã hội của địa phương.

Công tác kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia được kịp thời. Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia của huyện, các thành viên Ban Chỉ đạo là Trưởng các cơ quan chuyên môn nên đã chỉ đạo giải quyết kịp thời các vướng mắc trong thực hiện Chương trình. Công tác tuyên truyền, phổ biến đã được quan tâm thực hiện; hầu hết người dân trên địa bàn được hưởng lợi đều được tuyên truyền chính sách sâu rộng mục đích ý nghĩa về thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo và chủ động tham gia trong lập kế hoạch, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2023

1. Đánh giá công tác quản lý chương trình trong năm

a) Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

¹Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 27/02/2023 về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 06/3/2023 về triển khai công tác giáo dục nghề nghiệp, thực hiện một số chỉ tiêu về lao động - việc làm trên địa bàn huyện Cao Lộc năm 2023; Hướng dẫn số 04/HD-UBND, ngày 20/3/2023 về triển khai thực hiện dự án 2 đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2023; Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 15/5/2023 về thực hiện Tiểu dự án 2 “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023; Kế hoạch số 164/KH-UBND, ngày 10/4/2023 về thực hiện Dự án 7 nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2023.

Triển khai 15 dự án chăn nuôi trâu bò thương phẩm, nuôi lợn, trồng cây macca, hồng Bảo Lâm, Hồi tại 08 xã: Lộc Yên, Xuân Long, Thanh Lò, Bình Trung, Hoà Cư, Phú Xá, Công Sơn, Thạch Đạn cho 236 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo tham gia, với tổng kinh phí từ ngân sách 7.531 triệu đồng, trong đó:

- Năm 2022, triển khai 04 dự án chăn nuôi trâu, bò thương phẩm tại 02 xã Thạch Đạn, Lộc Yên cho 60 hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia, với tổng kinh phí từ ngân sách Trung ương 2.095 triệu đồng;

- Năm 2023, triển khai 11 dự án chăn nuôi trâu thương phẩm, nuôi lợn, trồng cây macca, trồng hồng, trồng hồi tại 07 xã: Lộc Yên, Xuân Long, Thanh Lò, Bình Trung, Hoà Cư, Phú Xá, Công Sơn cho 176 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo tham gia với tổng kinh phí từ ngân sách 5.436 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo đã phê duyệt dự án và làm thủ tục để đấu thầu được 09/11 mô hình còn 02 mô hình tại xã Bình Trùng đã họp tổ giúp việc dự kiến phê duyệt trong tháng 11/2023.

Hiện nay đến thời điểm báo cáo nguồn vốn năm 2022 giải ngân 2.000 triệu đồng đạt 100% kế hoạch (nguồn vốn năm 2022 chuyển sang). Riêng nguồn vốn năm 2023 đang trong quá trình phê duyệt lựa chọn nhà thầu. Dự kiến hết năm 2023 giải ngân đạt 100% kế hoạch.

b) Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

- Tiểu Dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp.

Triển khai 15 dự án chăn nuôi lợn, gà, trồng cây macca, hồng, khoai tây, hồi, hạt dẻ tại 10 xã: Lộc Yên, Xuân Long, Thanh Lò, Bình Trung, Hoà Cư, Phú Xá, Công Sơn, Thạch Đạn, Mẫu Sơn, Cao Lâu cho khoảng 474 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, với tổng kinh phí từ ngân sách 3.304 triệu đồng, trong đó:

+ Năm 2022 triển khai tại 03 xã: Mẫu Sơn, Công Sơn, Bình Trung với dự án chăn nuôi lợn, trồng cây hồi, trồng cây khoai tây cho 174 hộ, với tổng kinh phí 906 triệu đồng;

+ Năm 2023 triển khai 10 dự án chăn nuôi lợn, gà, trồng cây macca, hồng, khoai tây, hạt dẻ tại 10 xã: Lộc Yên, Xuân Long, Thanh Lò, Bình Trung, Hoà Cư, Phú Xá, Công Sơn, Thạch Đạn, Mẫu Sơn, Cao Lâu cho 300 hộ, với tổng kinh phí từ ngân sách 2.398 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo đã phê duyệt và làm thủ tục để đấu thầu được 06/10 mô hình, 04/10 mô hình đã có Quyết định phê duyệt dự án.

Hiện nay đến thời điểm báo cáo nguồn vốn năm 2022 giải ngân 153 triệu đồng đạt 43,60% kế hoạch (nguồn vốn năm 2022 chuyển sang). Nguồn vốn năm 2023 đang trong quá trình phê duyệt và lựa chọn nhà thầu, dự kiến hết năm 2023 giải ngân đạt 100% kế hoạch.

- Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng

Đơn vị được giao thực hiện tiểu dự án là Trung tâm Y tế huyện năm 2023, thực hiện các nội dung như: can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và cho con bú, trẻ em từ 0 đến 16 tuổi, tổ chức khảo sát thực hiện cân đo trẻ dưới 2 tuổi, dưới 5 tuổi, tổ chức tuyên truyền, tập huấn với kinh phí 566 triệu đồng. Tính đến thời điểm báo cáo đã giải ngân được

77.040.000 đồng, trong đó tổ chức khảo sát thực hiện cân đo trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi giải ngân được 49.040.000 đồng, tổ chức tập huấn cho nhân viên y tế thôn bản giải ngân được 28.000.000 đồng. Dự kiến hết năm 2023 giải ngân đạt 80% kế hoạch.

c) Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững - Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn

Đơn vị được giao thực hiện dự án là Trung tâm GDNN-GDTX huyện với tổng kinh phí được cấp 3.750 triệu đồng, trong đó năm 2022 tổ chức dạy nghề 07 lớp cho 199 người, với tổng kinh phí 552,476 triệu đồng đạt 50,14% kế hoạch; năm 2023 tổng kinh phí được cấp 2.148 triệu đồng, tính đến thời điểm báo cáo đã tổ chức dạy nghề 04 lớp sửa chữa máy nông nghiệp, trồng cây, nuôi lợn cho 140 người, với tổng kinh phí 365 triệu đồng đạt 17% kế hoạch. Dự kiến hết năm 2023 giải ngân đạt 17% kế hoạch.

d) Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

- Tiểu Dự án 1: Đơn vị được giao thực hiện dự án là Phòng Văn hoá và Thông tin huyện thực hiện các nội dung thiết lập mới đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT tại 04 xã: Bình Trung, Lộc Yên, Mẫu Sơn, Công Sơn; nâng cấp đài truyền thanh FM sang đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT tại 02 xã: Phú Xá, Xuân Long với tổng kinh phí 2.241 triệu đồng (nguồn năm 2022 chuyển sang và nguồn năm 2023). Tính đến thời điểm báo cáo dự kiến giải ngân nguồn năm 2022 chuyển sang 500 triệu đồng đạt 22,31%. Dự kiến hết năm 2023 giải ngân đạt 90% kế hoạch.

- Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều: Đơn vị được giao thực hiện dự án là Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện năm 2023 tổng kinh phí thực hiện: 232 triệu đồng. Thực hiện các nội dung cấp 66 pano, 24.000 tờ rơi, 7.000 quyển sổ tay. Tính đến thời điểm báo cáo dự kiến giải ngân 172 triệu đồng đạt 74,14% kế hoạch. Dự kiến hết năm 2023 giải ngân đạt 80% kế hoạch.

e) Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

- Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

Đơn vị được giao thực hiện dự án là Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc năm 2023, tổ chức 06 lớp tập huấn cho khoảng 1.268 cộng tác viên thôn bản với tổng kinh phí thực hiện: 520 triệu đồng. Hiện nay đến thời điểm báo cáo dự kiến giải ngân 320 triệu đồng đạt 61,54% kế hoạch. Dự kiến hết năm 2023 đạt 100% kế hoạch.

- Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

Đơn vị được giao thực hiện dự án là Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc: Tổ chức tập huấn công tác rà soát hộ nghèo cho 217 người; kiểm tra, giám sát tại 10 xã với kinh phí 278 triệu đồng. Hiện nay, đến thời điểm báo cáo giải ngân 122 triệu đồng đạt 43,88% kế hoạch. Dự kiến hết năm 2023 đạt 90% kế hoạch.

2. Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn

Tổng kế hoạch vốn được giao năm 2022: 5.589 triệu đồng, trong đó nguồn vốn Trung ương cấp 5.589 triệu đồng. Giải ngân năm 2022: 1.338.216.000đ đạt 23,94% kế hoạch, số tiền còn lại là 4.250.784.000đ được chuyển nguồn sang năm 2023.

Tổng kế hoạch vốn được giao năm 2023: 13.392 triệu đồng, trong đó nguồn vốn Trung ương cấp 13.164 triệu đồng, nguồn vốn địa phương cấp 228 triệu đồng. Tính đến thời điểm báo cáo giải ngân được 3.168 triệu đồng đạt 23,66% kế hoạch. Dự kiến cuối năm 2023 giải ngân đạt 80% kế hoạch.

3. Mức độ đạt được kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ so với kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao

Các Chương trình mục tiêu giảm nghèo như: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng; hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã, thôn đặc biệt khó khăn; hỗ trợ nhân rộng mô hình giảm nghèo; chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hỗ trợ giáo dục; hỗ trợ về nhà ở; hỗ trợ về y tế; hỗ trợ học nghề cho lao động nông thôn, hỗ trợ tiền điện, chương trình hỗ trợ xây dựng NTM,... được UBND huyện và các xã tập trung triển khai nghiêm túc, đảm bảo phát huy tối đa hiệu quả nguồn vốn và sự hỗ trợ của Nhà nước; góp phần phát triển kinh tế xã hội tại địa phương, tăng thu nhập cho người dân, ổn định cuộc sống. Nhờ sự chỉ đạo quyết liệt và thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, với tinh thần trách nhiệm cao của Đảng bộ, chính quyền, mặt trận, đoàn thể các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư, công tác giảm nghèo của huyện đã đạt được những kết quả đó là:

3.1. Chính sách hỗ trợ tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo:

* **Thực trạng số lượng hộ nghèo, cận nghèo huyện Cao Lộc (tính hết năm 2022)** Tổng số hộ thực tế là: 19.820 hộ. Tổng số hộ nghèo là: 1.644 hộ. Tỷ lệ hộ nghèo là: 8,29%. Tổng số hộ cận nghèo là: 2.023 hộ. Tỷ lệ hộ cận nghèo là: 10,21%. 02 xã có tỷ lệ hộ nghèo trên 50%; 01 xã có tỷ lệ hộ nghèo trên 30%; 06 xã có tỷ lệ hộ nghèo từ trên 10% đến 30%; 13 xã, thị trấn có tỷ lệ hộ nghèo dưới 10%. Số hộ nghèo ở khu vực nông thôn là: 1.582 hộ chiếm 96,23% (trong tổng số hộ nghèo); Số hộ nghèo ở khu vực thị trấn là: 62 hộ chiếm 3,77% (trong tổng số hộ nghèo).

*** Kết quả thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi năm 2023:**

- Số lượt hộ nghèo được vay vốn là 132 lượt hộ nghèo, số tiền cho vay là 8.240 triệu đồng; dư nợ hộ nghèo được vay là 710 hộ, tổng số dư nợ (cho vay hộ nghèo) là 39.656 triệu đồng.

- Số lượt hộ cận nghèo được vay vốn là 109 lượt hộ, số tiền cho vay là 7.805 triệu đồng; dư nợ hộ cận nghèo được vay là 525 hộ, tổng số dư nợ (cho vay hộ cận nghèo) là 30.455 triệu đồng.

- Số lượt hộ mới thoát nghèo được vay vốn là 323 lượt hộ, số tiền cho vay là 23.862 triệu đồng; dư nợ hộ cận nghèo được vay là 1.324 hộ, tổng số dư nợ (cho vay hộ cận nghèo) là 88.373 triệu đồng.

3.2. Chính sách hỗ trợ y tế cho hộ nghèo:

Công tác cấp thẻ BHYT cho hộ nghèo, cận nghèo được cơ quan chuyên môn và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện đồng bộ, nhanh chóng, kịp thời phát thẻ BHYT cho các hộ gia đình. Kết quả đã cấp thẻ Bảo hiểm Y tế (BHYT) cho các đối tượng người nghèo, người thuộc đối tượng hộ cận nghèo theo Quyết định số 705/QĐ-TTg, với tổng số thẻ là 3.753 người, tổng kinh phí là 754.044.300 đồng chiếm 4,58% so với tổng số người dân toàn huyện, chính sách hỗ trợ thẻ BHYT cho hộ nghèo và cận nghèo đã giúp nhiều người nghèo có điều kiện chữa trị các bệnh hiểm nghèo, giảm bớt gánh nặng kinh tế gia đình và giảm nghèo bền vững.

3.3. Chính sách hỗ trợ tiền điện thấp sáng cho hộ nghèo:

Thực hiện Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính về quy định định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội. UBND huyện phân bổ kinh phí cho các xã, thị trấn tiền điện thấp sáng cho hộ nghèo, trên cơ sở đó UBND các xã, thị trấn thông báo công khai mức hỗ trợ tiền điện và danh sách từng hộ nghèo được hỗ trợ và lập danh sách trình UBND huyện phê duyệt danh sách hỗ trợ và thực hiện chi trả cho các hộ gia đình đảm bảo kịp thời. Năm 2023 tổng số hộ nghèo được hỗ trợ tiền điện thấp sáng là 1.640 hộ với tổng số tiền là 1.102.080.000 đồng, chính sách hỗ trợ tiền điện đã có những tác động tích cực đối với những hộ nghèo đồng thời động viên để họ vươn lên, từng bước cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

3.4. Chính sách hỗ trợ giáo dục:

Ủy ban nhân dân huyện đã phê duyệt danh sách học sinh được hỗ trợ chi phí học tập và miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, học kỳ I năm học 2023-2024 cho 9.185 học sinh với tổng kinh phí hỗ trợ là 5.147 triệu đồng, trong đó 225 học sinh tham gia học liên kết đào tạo nghề hệ trung cấp, 466 học sinh học tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện Cao Lộc; 8.440 học sinh tham gia học tại các cấp Tiểu học, THCS, THPT.

Thực hiện chế độ chính sách theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP năm học 2023-2024: hỗ trợ tiền ăn cho 2.070 học sinh, với 13.413.600.000 đồng, tiền nhà ở: 9 học sinh với 14.580.000 đồng, kinh phí mua sắm sửa chữa dụng cụ thể thao, văn hoá với 179.900.000 đồng; hỗ trợ thuốc chữa bệnh: 89.950.000 đồng; hỗ trợ gạo cho các đơn vị được hưởng là: 279.450 kg. Theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP học kỳ I năm học 2023-2024 cho 1.410 học sinh với tổng kinh phí 902.400.000 đồng. Công tác chi trả kinh phí, hỗ trợ gạo cho học sinh được thực hiện đúng theo quy định hiện hành. Nhờ chính sách giúp các học sinh yên tâm học tập, duy trì sĩ số, chất lượng dạy và học cũng được nâng lên.

3.5. Công tác hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm xuất khẩu lao động:

Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn giới thiệu Lao động đi làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh và các hình thức tạo việc làm khác tạo việc làm mới cho 1305 người đạt 100,38% so với kế hoạch. Trong đó giải quyết việc làm từ vay vốn Quỹ quốc gia giải quyết việc làm là 204 lao động, tự tạo việc làm mới từ học nghề 175 lao động, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là 58 lao động, giới thiệu cho các cơ sở kinh doanh, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh là 868 lao động. Tổng số vốn vay từ chương trình giải quyết việc làm đến thời điểm báo cáo là

12.065.000.000 đồng nâng tổng dư nợ lên 43.300.000.000 đồng, tạo việc làm mới cho 204 lao động.

Đào tạo nghề được 770 người trong đó mở được 17 lớp đào tạo nghề dưới 03 tháng cho 593 người lao động tại các xã với các ngành nghề chủ yếu như: Kỹ thuật sửa chữa máy nông nghiệp, Kỹ thuật chế biến món ăn, Kỹ thuật trồng cây, Kỹ thuật chăn nuôi gà, lợn... Liên kết đào tạo 08 lớp Trung cấp cho 177 học viên với các ngành nghề như: Kỹ thuật chế biến món ăn; Kế toán doanh nghiệp; Chăm sóc sắc đẹp; tiếng Trung Quốc; Cây xanh đô thị; Nghệ thuật...Nâng tỷ lệ qua đào tạo của huyện lên 65,1%.

3.6. Chính sách nhà ở: Trong năm hỗ trợ 04 hộ nghèo xây nhà ở với kinh phí 200 triệu đồng từ Quỹ vì người nghèo huyện.

Ngoài ra việc huy động xã hội hóa xóa nhà dột nát tại xã Bảo Lâm với 09 hộ, kinh phí 320 triệu đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Năm 2023, việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án, các chính sách hỗ trợ cho đối tượng người nghèo, hộ nghèo được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, HĐND, UBND, Ban Chỉ đạo giảm nghèo của huyện, xã thị trấn đã tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ và đạt được những kết quả nhất định góp phần làm giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn. Trong quá trình thực hiện có sự phối kết hợp giữa các ngành liên quan đảm bảo cho các đối tượng người nghèo, hộ nghèo đều được thụ hưởng các chính sách của Đảng và Nhà nước quy định. Việc xây dựng các kế hoạch, văn bản để chỉ đạo, triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, sâu rộng đến tất cả các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, công chức và nhân dân. Các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của Đảng và Nhà nước về giảm nghèo được triển khai kịp thời, chính sách đã đến được với người dân được thụ hưởng, phát huy hiệu quả tích cực góp phần quan trọng trong việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân nhất là người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo. Một số dự án, tiểu dự án đạt so với kế hoạch đề ra như: Tiểu dự án truyền thông, dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

a) Khó khăn, hạn chế

- Nguồn lực đầu tư từ ngân sách huyện hạn hẹp, khả năng huy động nguồn vốn xã hội hóa khó khăn.

- Kết quả giảm nghèo chưa thật sự vững chắc, tỷ lệ hộ nghèo một số xã, thôn đặc biệt khó khăn còn cao, nguy cơ tái nghèo, nghèo mới; khoảng cách chênh lệch giàu - nghèo giữa các vùng, nhóm dân cư chưa được thu hẹp.

- Các chính sách giảm nghèo hiện hành cơ bản phù hợp, đáp ứng được nhu cầu của người nghèo, nhất là hộ nghèo dân tộc thiểu số.

- Một số xã tiến độ thực hiện, giải ngân còn chậm do việc triển khai tuyên truyền của xã đến đối tượng thụ hưởng chưa kịp thời, việc xây dựng dự toán dự án còn lúng túng, việc thực hiện lấy chứng thu thẩm định giá còn chậm.

b) Nguyên nhân

- Một số cơ quan chưa thật sự quan tâm chỉ đạo thực hiện, ban hành kế hoạch chưa cụ thể và hướng dẫn còn chậm, còn chung chung nên việc triển khai thực hiện chính sách, dự án chậm và lúng túng; chưa bố trí và huy động các nguồn lực; chưa tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả công tác giảm nghèo hằng năm.

- Một số ít người dân còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào ngân sách cấp trên; hiệu quả việc tổ chức tự quản lý, khai thác sử dụng các công trình sau đầu tư của cộng đồng còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức ở một số cơ sở chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao, người thuộc hộ nghèo vẫn còn nặng tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào chính sách hỗ trợ của Nhà nước, làm hạn chế hiệu quả sự hỗ trợ của Nhà nước và cộng đồng.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, xác định đúng thực trạng đói nghèo, xác định đúng mục tiêu cơ bản phải giải quyết, đúng địa bàn ưu tiên các xã nghèo nhất, thôn bản khó khăn nhất để tập trung nguồn lực đầu tư, không dàn trải.

Hai là, phải huy động tổng hợp các nguồn lực, kể cả từ ngân sách nhà nước, tín dụng đóng góp của người dân, giúp đỡ của các tổ chức, các doanh nghiệp cho sự nghiệp xóa đói giảm nghèo trên địa bàn các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi.

Ba là, tăng cường sự kiểm tra, giám sát để hỗ trợ, phát hiện sai sót, kịp thời giúp các xã khắc phục mọi khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện. Trong tổ chức thực hiện chương trình phải đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai và minh bạch.

4. Phương hướng, giải pháp thực hiện

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý điều hành của chính quyền các cấp, sự phối hợp tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội trong việc tổ chức thực hiện các chính sách giảm nghèo.

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chính sách giảm nghèo, nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và người dân trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch giảm nghèo, trên tinh thần công khai dân chủ và tiết kiệm, tránh lãng phí, tiêu cực nhất là trong quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư cho chương trình giảm nghèo. Có các giải pháp phù hợp để giảm nghèo cho từng địa bàn, vùng dân cư. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, tập thể, cá nhân có thành tích tốt công tác giảm nghèo.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định, nghiêm khắc chấn chỉnh đối với các xã, thị trấn thực hiện qua loa, bỏ sót đối tượng hộ nghèo hoặc đưa vào danh sách hộ nghèo đối với đối tượng người có công.

IV. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị điều chỉnh mục tiêu và thiết kế: Cần ưu tiên phân bổ về nguồn lực, nhất là việc quy định về chế độ, định mức, hỗ trợ theo kịp với biến động giá cả (hoặc có cơ chế linh hoạt theo từng vùng) để đảm bảo thực hiện hoàn thành các mục tiêu của chính sách.

2. Đề xuất bố trí vốn và cơ chế huy động vốn: Đề nghị xem xét tăng mức vốn hỗ trợ cho các dự án thuộc các xã đặc biệt khó khăn do mức vốn hỗ trợ còn thấp, nhất là dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, vốn duy tu bảo dưỡng công trình để phát huy hiệu quả lâu dài.

Trên đây là Báo cáo giám sát đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện Cao Lộc./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ, TB & XH;
- Sở thông tin và Truyền thông;
- CT, PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo của huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- C, PCVP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thịnh